TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 269/QĐ-LĐLĐ

Bình Dương, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao trong hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh Bình Dương

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 6511/TLĐ-TC ngày 28/4/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc vận dụng chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao theo Nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Thông báo kết luận số 128/TBKL-LĐLĐ ngày 08/10/2024 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc thông qua Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao trong hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị của Ban Tài chính Liên đoàn Lao động tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao trong hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 85/QĐ-LĐLĐ ngày 25/8/2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với hội thi, hội thao trong hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Các Ban của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương và các Công đoàn huyện, thị, thành phố, khu ngành chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VP, TC, Uyên.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Kim Loan

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUY ĐỊNH
CHẾ ĐỘ CHI TIÊU TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO TRONG HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 269/QĐ-LĐLĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương)

I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1/ Phạm vi:

Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao trong hệ thống tổ chức Công đoàn tỉnh Bình Dương do Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức.

2/ Đối tượng áp dụng:

Các đơn vị tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao; Ban tổ chức, ban giám khảo, trọng tài, thư ký, CBCC, đoàn viên công đoàn, viên chức, diễn viên, cộng tác viên, huấn luyện viên, vận động viên, săn sóc viên, dẫn đoàn, cán bộ ra đề thi, đáp án, phục vụ và các lực lượng khác có tham gia hoạt động văn hóa, thể thao trong tỉnh.

II - QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Nội dung chi: chi hỗ trợ tiền ăn, chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ thực tế, giải thưởng và các khoản chi khác có liên quan đến việc tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao.

Điều 3. Chế độ chi:

1/ Chế độ chi hỗ trợ cho vận động viên, huấn luyện viên, săn sóc viên, cán bộ dẫn đoàn trong thời gian tập luyện và tham gia hoạt động văn hóa, thể thao:

- Mức chi áp dụng chung cho các đối tượng nêu trên: 100.000 đồng/người/ngày.

- Đối với các môn tập thể, mỗi môn được sử dụng tối đa 01 huấn luyện viên, 01 săn sóc viên.

- Thời gian tập luyện của vận động viên, huấn luyện viên: đối với các môn tập thể không quá 10 ngày, các môn cá nhân không quá 05 ngày.

2/ Chi bồi dưỡng ra đề thi, đáp án:

- Liên đoàn Lao động tỉnh: mức chi tối đa 300.000 đồng/1 đề thi/1 đáp án.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: mức chi tối đa 200.000 đồng/1 đề thi/1 đáp án.

3/ Chi bồi dưỡng Ban tổ chức, ban giám khảo, trọng tài, thư ký:

a) Chi bồi dưỡng Ban tổ chức: mức chi tối đa 150.000 đồng/người/ngày

b) Chi bồi dưỡng Ban giám khảo, trọng tài chấm thi:

- Liên đoàn Lao động tỉnh: mức chi tối đa 300.000 đồng/người/ngày.

- Công đoàn cấp trên cơ sở: mức chi tối đa 200.000 đồng/người/ngày.

c) Chi bồi dưỡng thư ký:

- Liên đoàn Lao động tỉnh: mức chi tối đa 150.000 đồng/người/ngày.

- Công đoàn cấp trên cơ sở: mức chi tối đa 100.000 đồng/người/ngày.

Trường hợp trong cùng một thời điểm, cán bộ vừa tham gia Ban Tổ chức vừa tham gia Ban giám khảo thì được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất.

Đối với các cuộc thi phải mời các chuyên gia, các nhà nghiên cứu, nhà văn, nghệ sỹ ra đề thi, tham gia Ban giám khảo, chấm thi phải chi mức bồi dưỡng cao hơn do Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm.

4/ Chi nước uống hội thi, hội thao: thanh toán theo hóa đơn thực tế.

5/ Chi phục vụ:

- Chi bồi dưỡng nhân viên, lái xe và các lực lượng khác có tham gia, trực tiếp phục vụ mức chi tối đa 100.000 đồng/người/ngày. Có phân công cụ thể thành phần, nhiệm vụ. Số lượng phục vụ do Thủ trưởng đơn vị dự toán quyết định.

6/ Chi phóng viên báo chí dự khai mạc, bế mạc, truyền hình trực tiếp: không quá 150.000 đồng/người/ngày đối với tất cả các cấp tổ chức.

7/ Chi tiền nước uống họp Ban Tổ chức, Trọng tài trước và sau thi đấu (họp để làm công tác chuẩn bị và họp rút kinh nghiệm): mức chi tối đa 20.000 đồng/người/buổi, thanh toán theo hóa đơn thực tế.

8/ Chi thuê địa điểm sân bãi, in ấn, băng rôn, trang phục, đạo cụ, trang trí, khẩu hiệu cổ động, cờ, cúp, huy chương, bằng khen, giấy khen, khung khen… Tùy theo qui mô, tính chất của giải và điều kiện kinh phí phải phù hợp với nguồn thu tài chính tại đơn vị, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn nơi tổ chức hội thi, hội thao quyết định và thực hiện đúng chế độ tài chính hiện hành, các khoản chi phí phải được khảo giá, thẩm định, hoá đơn, chứng từ kế toán hợp pháp hợp lệ.

Điều 4. Mức chi tiền thưởng:

1/ Cơ cấu giải: Số lượng giải thưởng từng môn, bộ môn, thể loại tùy theo chất lượng hội thi, giải đấu gồm: 01 giải nhất; tối đa 02 giải nhì, tối đa 03 giải ba, trường hợp cần thiết được xét tặng giải khuyến khích và các giải thưởng phát sinh khác nhưng tổng số các giải thưởng không quá 50% số lượng tập thể, cá nhân tham gia.

2/ Tiền thưởng: Căn cứ tính chất, quy mô hoạt động văn hóa, thể thao, quy định của Nhà nước (nếu có), khả năng nguồn kinh phí của đơn vị, Thủ trưởng đơn

vị dự toán quyết định mức chi giải thưởng cho tập thể, cá nhân dự thi, nhưng không vượt quá mức tiền thưởng theo phụ lục đính kèm.

Điều 5. Nguồn tài chính công đoàn chi trả cho các chế độ:

1/ Kinh phí chi cho chế độ tại quy định này được đảm bảo từ các nguồn:

- Nguồn tài chính công đoàn.

- Tài trợ, xã hội hóa theo mục đích.

- Nguồn hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn.

2/ Kinh phí chi trả cho các chế độ tại quy định này từ các nguồn thu huy động được và nguồn tài chính Công đoàn theo phân cấp hiện hành, thực hiện theo nguyên tắc:

- Cơ quan, đơn vị cấp nào chủ trì tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao chịu trách nhiệm cân đối nguồn kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức: Chi phí thuê hội trường, sân bãi, thông tin, tuyên truyền, trọng tài, làm huy chương, cờ, cúp, giấy khen, giấy chứng nhận, chi cho lực lượng trật tự, bảo vệ, y tế, nhân viên phục vụ; chi các hoạt động của Ban Tổ chức trong phạm vi dự toán được giao và các nguồn kinh phí huy động được.

- Cơ quan, đơn vị cấp nào cử vận động viên, huấn luyện viên tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao chịu trách nhiệm cân đối nguồn kinh phí cho việc đi lại, ăn, thuê chỗ nghỉ, khám sức khỏe, bảo hiểm, chữa bệnh, khắc phục tai nạn, bồi dưỡng tập luyện, thi đấu… cho vận động viên, huấn luyện viên và cán bộ dẫn đoàn được cử tham gia hoạt động văn hóa, thể thao.

3/ Lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí:

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch công tác và kinh phí đã được phê duyệt, cơ quan Công đoàn lập dự toán chi hoạt động văn hóa, thể thao do cấp mình tổ chức và tham gia do Công đoàn cấp trên tổ chức đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động theo qui định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Các cấp Công đoàn căn cứ khả năng nguồn tài chính để xây dựng kế hoạch đảm bảo chi tiêu phải thực hành tiết kiệm, phục vụ thiết thực nguyện vọng của đoàn viên và người lao động, tránh hình thức phô trương lãng phí tài chính công đoàn. Đồng thời, các nội dung, mức chi trên phải được quy định chặt chẽ trong quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị.

Điều 7. Khuyến khích các cấp Công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao thực hiện xã hội hóa từ các doanh nghiệp, người sử dụng lao động, thủ trưởng đơn vị để bổ sung thêm kinh phí, cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa, thể thao và tổ chức công khai việc thực hiện xã hội hóa theo quy định.

Điều 8. Giao Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có trách nhiệm hướng dẫn Công đoàn cơ sở tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do Công đoàn cấp trên phát động; cân đối nguồn kinh phí của đơn vị, vận dụng quy định này nhưng các khoản chi không được cao hơn mức chi của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Điều 9. Quy định này thay thế Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-LĐLĐ ngày 25/8/2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc ban hành Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với hội thi, hội thao trong hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh Bình Dương

Điều 10. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản hồi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tài chính) để được xem xét, hướng dẫn.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Kim Loan

PHỤ LỤC

ĐỊNH MỨC CHI TIỀN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THỂ THAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-LĐLĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương)

Đơn vị tính: Hệ số nhân mới mức lương cơ sở

Thành tích / Nội dung	LĐLĐ tỉnh tổ chức					CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức				
	Giải I	Giải II	Giải III	Giải KK	Giải phụ	Giải I	Giải II	Giải III	Giải KK	Giải phụ
Hội thi, hội diễn, liên hoan lĩnh vực văn hóa										
Số lượng tham dự dưới 9 đoàn										
Giải toàn đoàn	3,51	2,52	1,78	1,08		2,81	2,11	1,40	0,85	
Giải tập thể từ 4 người trở lên	1,78	1,26	0,85	0,56		1,40	0,99	0,70	0,42	
Giải tập thể từ 2-3 người	1,26	0,94	0,65	0,38		0,99	0,70	0,52	0,29	
Giải cá nhân	1,08	0,85	0,65	0,38		0,85	0,70	0,52	0,29	
Kịch, cải lương (sân khấu, tiểu phẩm)	2,11	1,40	1,08	0,65		1,68	1,12	0,85	0,52	
Số lượng tham dự 9 đến dưới 15 đoàn										
Giải toàn đoàn	4,21	2,81	2,11	1,26		3,51	2,11	1,78	1,08	
Giải tập thể từ 4 người trở lên	2,11	1,40	1,08	0,70		1,68	1,12	0,85	0,56	
Giải tập thể từ 2-3 người	1,40	0,99	0,70	0,42		1,12	0,79	0,56	0,38	
Giải cá nhân	1,26	0,85	0,65	0,42		0,99	0,70	0,52	0,38	
Kịch, cải lương (sân khấu, tiểu phẩm)	2,52	1,78	1,26	0,79		2,05	1,40	1,08	0,65	
Giải thuyết trình	0,85	0,56	0,42	0,29		0,70	0,42	0,38	0,23	
Giải trả lời câu hỏi tình huống	0,85	0,56	0,42	0,29		0,70	0,42	0,38	0,23	
Số lượng tham dự từ 15 đoàn trở lên										
Giải toàn đoàn	5,62	4,21	2,81	1,68		4,49	3,51	2,25	1,40	
Giải tập thể từ 4 người trở lên	2,52	1,78	1,26	0,79		2,05	1,40	1,08	0,65	
Giải tập thể từ 2-3 người	1,78	1,26	0,85	0,56		1,40	1,08	0,70	0,42	
Giải cá nhân	1,68	1,22	0,85	0,52		1,40	0,99	0,70	0,42	
Kịch, cải lương (sân khấu, tiểu phẩm)	3,51	2,52	1,78	1,08		2,81	2,05	1,40	0,85	

Thành tích / Nội dung	LĐLĐ tỉnh tổ chức					CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức				
	Giải I	Giải II	Giải III	Giải KK	Giải phụ	Giải I	Giải II	Giải III	Giải KK	Giải phụ
Các cuộc thi về sáng tác										
Số lượng dưới 200 tác phẩm:	7,02	4,21	3,51	2,11		3,51	2,11	1,78	1,08	
Số lượng từ 200 đến dưới 500 tác phẩm:	8,41	5,62	4,21	2,52		7,02	4,21	3,51	2,11	
Số lượng từ 500 đến dưới 1.000 tác phẩm:	9,82	7,02	4,91	2,81		7,72	5,62	3,93	2,11	
Số lượng từ 1.000 tác phẩm trở lên:	11,22	7,72	5,62	3,51		9,11	6,32	4,21	2,81	
Các giải thi đấu thể thao lĩnh vực thể thao										
Giải tập thể										
Môn Bóng đá sân lớn	4,21	2,95	2,11	1,40	0,56	3,51	2,38	1,78	0,94	0,38
Môn bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá mini, …. (*môn có số lượng 6 vận động viên đến 12 vận động viên*)	2,81	2,11	1,40	0,85	0,47	2,11	1,68	1,12	0,70	0,29
Môn bóng bàn, cầu lông, quần vợt, đá cầu ….	1,40	1,05	0,70			1,12	0,85	0,56		
Cúp toàn đoàn, Cờ toàn đoàn	2,81	2,34	1,87			2,34	1,87	1,40		
Giải đồng đội										
Bóng bàn, cầu lông, quần vợt, đá cầu ….	1,26	0,99	0,70			0,99	0,79	0,56		
Cờ vua, cờ tướng, võ thuật, Việt dã, xe đạp ….	1,26	0,99	0,70	0,47		0,99	0,79	0,56	0,38	
Giải cá nhân										
Giải đơn	0,56	0,42	0,29			0,42	0,38	0,23		
Giải đôi	0,85	0,70	0,42			0,70	0,56	0,38		
Các nội dung thi còn lại										
Dưới 5 người/đội	1,40	1,05	0,70	0,47		1,12	0,85	0,56	0,38	
Trên 5 người/đội	2,81	2,11	1,40	0,85		2,11	1,68	1,12	0,70	

* Giải phong cách sẽ tương ứng mức giải khuyến khích

* Giải phụ: bao gồm các giải: cầu thủ xuất sắc, vua phá lưới,…

* Các giải phụ khác (nếu có) số tiền thưởng không quá 40% số tiền giải khuyến khích

* Giải khuyến khích (nếu có) đối với một số môn thể thao không quy định hệ số ở bảng trên thì số tiền thưởng không quá 50% số tiền giải ba.